TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2025/QĐST-HNGD	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 474/2025/TLST-HN ngày 24 tháng 06 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Gia, sinh năm 1968;

Bị đơn: Ông Chiêm Mỹ Lộc, sinh năm 1954;

Cùng địa chỉ: 538/151/31 Đoàn Văn Bơ, phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng tạm trú: 1041/62/174 Trần Xuân Soạn, Khu phố 5, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (từ ngày 01/7/2025 địa chỉ là 1041/62/174 Trần Xuân Soạn, Khu phố 5, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Gia và Ông Chiêm Mỹ Lộc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Gia và ông Chiêm Mỹ Lộc thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2017 đăng ký ngày 16/08/2017 tại Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

2.2. Về con chung: Bà Lê Thị Gia và ông Chiêm Mỹ Lộc xác định không có con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Gia và ông Chiêm Mỹ Lộc xác định không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Lê Thị Gia và ông Chiêm Mỹ Lộc xác định không có nợ chung.

2.5. Về án phí sơ thẩm giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình: Bà Lê Thị Gia chịu tiền án phí là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000250 ngày 24/06/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Thành phố Hồ Chí Minh). Hoàn lại cho bà Lê Thị Gia 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND KV6-TP.HCM;
- Phòng THADS KV6- TP.HCM;
- Cơ quan nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (Tk. Tiên).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Vy

TAND KHU VỰC 6

TJK300725.TL.GDBA 348